

Số: 66/2022/QĐST-HNGĐ

Cao Phong, ngày 19 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 99/2022/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị T** – Sinh năm 1996

Cư trú tại: Xóm Trang Giữa 1, xã Hợp Ph, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Anh **Bùi Văn Đ** – Sinh năm 1992

Cư trú tại: Xóm Dũng Tiến, xã Dũng Ph, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự Tận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn Đ thuận tình ly hôn

2.2. Về con chung: Giao cháu Bùi Duy Nam sinh ngày 17/8/2017 cho chị Bùi Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Duy Nam đủ 18 tuổi. Chị T chưa đề nghị anh Đ cấp dưỡng tiền nuôi con sau khi ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. *Về tài sản chung, công nợ chung*: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chị Bùi Thị T tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai T số 0001755 ngày 08/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong. Trả lại cho chị Bùi Thị T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình.
- Dương sự;
- VKSND huyện Cao Phong;
- Chi cục THADS Cao Phong;
- UBND xã Hợp Phong;
- Lưu hồ sơ vụ án.M

Nguyễn Thị T Hà

